

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: “ *Một số biện pháp để nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh lớp 1* ”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Đối với học sinh lớp 1 trong trường Tiểu học.

3. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hải An

Ngày/tháng/năm sinh: 07/07/1977

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên trường Tiểu học Trường Thọ

Điện thoại: DD: 0981 289 916

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Trường Thọ

Địa chỉ : Xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại : 0347892268

II. Mô tả giải pháp đã biết

Như chúng ta đã biết chữ viết là một trong những mục tiêu có tầm quan trọng đặc biệt ở bậc Tiểu học, nhất là học sinh lớp 1. Chữ viết là sự sáng tạo của con người, rèn chữ viết cho học sinh chính là rèn nét người cho các em bắt đầu từ khi các em vào bậc Tiểu học.

Học sinh lớp Một mới bước vào môi trường học tập mới, các em còn nhiều bỡ ngỡ, rụt rè. Việc các em làm quen với chữ viết còn khó khăn, bởi tay các em chưa quen với việc cầm bút. Các em chưa có kiến thức cơ bản về chữ viết cũng như kỹ năng viết.

Trong chương trình giáo dục Tiểu học, môn Tiếng Việt chiếm một vị trí vô cùng quan trọng. học chữ chính là công việc đầu tiên khi các em đến trường. Bởi vậy vấn đề rèn luyện chữ viết cho học sinh tiểu học, nhất là học sinh lớp 1 là vô cùng quan trọng và cấp thiết.

Trong quá trình rèn chữ viết một số học sinh chưa nắm chắc luật chính tả dẫn đến viết sai chính tả nhiều. Tốc độ viết của các em chưa nhanh. Một bộ phận không nhỏ học sinh viết chữ chưa đúng mẫu, không đúng độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các chữ không đều nhau. Vị trí ghi dấu thanh chưa đúng.

Là một giáo viên qua nhiều năm được trực tiếp giảng dạy lớp 1, tôi luôn trăn trở làm thế nào để nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh, đặc biệt là học sinh lớp 1. Chính vì những điều trăn trở đó nên tôi đã mạnh dạn đưa ra biện pháp nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh:” *Một số biện pháp để nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh lớp 1*”.

* Ưu điểm

Qua nhiều năm giảng dạy lớp 1 thì tôi đã nghiên cứu thấy về kiến thức: học sinh có những hiểu biết nhất định về dòng kẻ, độ cao, độ rộng, cỡ chữ, hình dáng và tên gọi các nét chữ, cấu tạo chữ cái, chữ ghi tiếng, cách viết chữ thường, dấu thanh và chữ số.

Kĩ năng: Học sinh viết đúng quy trình viết nét, viết chữ cái và liên kết chữ cái tạo chữ ghi tiếng theo yêu cầu viết liền mạch. Viết thẳng hàng các chữ trên dòng kẻ, tiến tới viết nhanh và đẹp.

*** Hạn chế**

Qua nhiều năm tôi được phân công dạy lớp 1, tôi nhận thấy một số tồn tại trong việc rèn chữ viết cho học sinh như sau:

Về phía giáo viên:

Đa số các đồng chí giáo viên lớp 1 đã quan tâm đến việc rèn chữ viết cho học sinh. Tuy nhiên còn một số giáo viên chữ viết chưa đẹp, chưa cẩn thận, chưa chuẩn mực. Chưa có biện pháp rèn chữ cụ thể: Chưa giúp học sinh nắm chắc các nét cơ bản, cấu tạo chữ, dòng kẻ, kĩ thuật viết,... trong các tiết luyện viết mà chỉ cần nhấn mạnh về độ cao các con chữ.

Hướng dẫn rèn chữ viết chưa theo đối tượng học sinh. Chưa dạy theo chuẩn kiến thức kĩ năng.

Về phía học sinh:

Đa số học sinh nắm được yêu cầu kiến thức kĩ năng của chữ viết. Tuy nhiên còn một số học sinh chưa nắm được các nét cơ bản, cấu tạo chữ ghi âm, vần, tiếng, dấu thanh. Chưa nắm vững quy trình viết chữ cái, luật chính tả, cách nối các nét chữ trong một chữ.

Một số em chưa biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.

Học sinh chưa ý thức được việc giữ gìn sức khỏe, đồ dùng học tập.

*Kết quả khảo sát đầu năm học lớp 1G như sau:

Lớp	Số HS	HS viết đúng, đẹp, đảm bảo tốc độ	HS viết sai chính tả	HS viết đúng mẫu, đúng cỡ chữ, tốc độ viết chậm	HS viết đúng mẫu, chưa liền mạch
1G	30	6 = 20 %	10 = 33,3%	8 = 26,7%	6= 20%

III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

III.1. Nội dung giải pháp

Giải pháp 1: Phân loại học sinh để có biện pháp rèn chữ cho phù hợp với đối tượng học sinh.

Ngay từ đầu năm học, tôi tiến hành khảo sát thực trạng chữ viết của học sinh lớp mình phụ trách. Từ đó tôi phân loại chữ viết, phát hiện lỗi sai, tật chữ của học sinh để ra kế hoạch và biện pháp rèn chữ cho từng đối tượng học sinh. Tôi phân loại chữ viết của học sinh qua các mức độ sau:

Học sinh viết sai chính tả.

Học sinh viết đúng mẫu, đúng cỡ chữ nhưng tốc độ viết chậm.

Học sinh viết đúng mẫu, viết chưa liền mạch, đặt chưa đúng vị trí dấu thanh.

Học sinh viết đúng, đẹp, đảm bảo tốc độ.

Đối với những học sinh viết sai chính tả, tôi trước tiên quan tâm tới kĩ năng đọc của học sinh bởi có đọc đúng thì mới viết đúng. Sau đó tôi hướng dẫn các em cách phân biệt để viết đúng các âm đầu dễ lẫn như l/ n, s / x, tr / ch và giúp học sinh nắm chắc luật chính tả e, ê, i (khi viết gh, ngh, k), luật chính tả về âm đệm.

Đối với học sinh viết chưa đúng mẫu, đúng cỡ chữ, viết chưa liền mạch, tôi thường quan tâm sửa các lỗi chữ, các tật chữ mà học sinh thường mắc như nét khuyết trên, nét khuyết dưới chưa đúng độ cao, độ rộng, điểm cắt, nét móc, nét cong chưa đều, chưa tròn, thế chữ bị ngửa, không đều, vị trí dấu thanh, dấu phụ chưa đúng, khoảng cách giữa các con chữ, giữa các chữ chưa đúng quy định. Đối với những lỗi này, tôi thường hướng dẫn các em sửa từng nét, từng con chữ riêng, lưu ý điểm đặt bút, điểm dừng bút, điểm cắt của các nét khuyết, chỗ khó viết để học sinh sửa. Sau đó tôi hướng dẫn học sinh ghép các con chữ thành chữ, lưu ý sửa khoảng cách các con chữ, nét nối theo đúng mẫu.

Tôi cũng lưu ý học sinh viết đúng tốc độ bằng cách hướng dẫn học sinh cách viết liền mạch, rèn học sinh luyện viết nhiều lần để tăng dần tốc độ, đảm bảo tốc độ đúng quy định. Tôi hướng dẫn học sinh viết mềm mại, đều đặn từng con chữ, từng chữ để bài viết đẹp hơn cả về dáng chữ, thế chữ (thẳng hoặc nghiêng). Trong các tiết học, đặc biệt là tiết Tập viết, Chính tả, trước khi học sinh viết bài, tôi thường nhắc nhở học sinh các tật chữ hoặc lỗi sai phổ biến để học sinh lưu ý sửa

Giải pháp 2: Hướng dẫn học sinh cách cầm bút và tư thế ngồi đúng.

Ngay từ buổi học đầu tiên, tôi rèn cho các em tư thế ngồi đúng. Ngồi viết thoải mái, không gò bó.

Cầm bút bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải. Khi viết di chuyển bút từ trái sang phải, cán bút nghiêng về phía bên phải cổ tay, khuỷu tay và cách tay cử động mềm mại thoải mái.

Tôi thường xuyên nhắc nhở học sinh ngồi đúng tư thế, cầm bút và để vở đúng. Khi ngồi học, học sinh cần phải ngồi thẳng lưng, hơi cúi đầu, chân để vuông góc, thoải mái. Cầm bút với độ chắc vừ phải.














Việc tập viết không đúng các quy định sẽ để lại di tật suốt đời cho học sinh. Vì vậy khi hướng dẫn học sinh tập viết, tôi luôn coi trọng việc phối hợp đồng bộ các bộ phận của cơ thể. Đặc biệt chú ý sửa triệt để với các em cầm bút sai. Tôi trình chiếu bức tranh em học sinh cầm bút đúng cách, ngồi đúng tư thế lên màn hình để các em quan sát và làm theo. Trước khi cho học sinh viết vào vở, tôi luôn cho các em nhắc lại tư thế ngồi viết và cách cầm bút. Nêu gương những em học sinh có cách cầm bút đúng và ngồi đẹp cho các em học tập. Vì thế việc uốn nắn cách cầm bút và tư thế ngồi đúng phải được quan tâm, nhắc nhở thường xuyên không chỉ trong tiết Tập viết, Chính tả mà trong tất cả các tiết học. Những em hay cầm bút sai, viết chưa đẹp tôi xếp các em ngồi ở bàn đầu để tôi dễ kèm và nhắc nhở.

Giải pháp 3: Chú trọng rèn các kĩ thuật viết các nét cơ bản, chữ cái và thao tác viết liền mạch cho học sinh.

Kĩ thuật viết các nét cơ bản và chữ cái, thao tác viết liền mạch là một yêu cầu và cũng là một kĩ thuật khó có thể thực hiện được, đòi hỏi phải có tính kiên trì.

Tôi hướng dẫn các em nắm được các kĩ thuật dòng kẻ: " Dòng kẻ ngang 1, dòng kẻ ngang 2, dòng kẻ ngang 3, dòng kẻ ngang 4, dòng kẻ ngang 5. Ô li 1, ô li 2, ô li 3, ô li 4, ô li 5. Đường ngang trên, ngang dưới của 1 ô li. Dòng kẻ dọc 1, dòng kẻ dọc 2, dòng kẻ dọc 3, dòng kẻ dọc 4, dòng kẻ dọc 5" trong vở ô li, vở tập viết, trên bảng con, bảng lớp.

Tiếp theo hướng dẫn cho các em nắm chắc và viết tốt các nét cơ bản của chữ. Nắm được cấu tạo và tên gọi của từng nét cơ bản bao gồm:

Nét ngang	
Nét sổ :	
Nét xiên trái:	
Nét xiên phải:	
Nét móc xuôi:	
Nét móc ngược:	
Nét móc hai đầu:	
Nét cong hở phải:	
Nét cong hở trái:	
Nét cong kín:	
Nét khuyết trên:	
Nét khuyết dưới:	
Nét khuyết kép:	

Việc nắm chắc cách viết, viết đúng, viết đẹp tạo thành các nét cơ bản sẽ nắm được cấu tạo của từng chữ cái, giúp cho việc nối các nét thành chữ cái dễ dàng hơn.

Sau đó dạy học sinh cách xác định điểm đặt bút và điểm dừng bút dựa trên khung chữ làm chuẩn. Điểm đặt bút là điểm bắt đầu khi viết một nét trong một chữ cái hay một chữ ghi tiếng. Để chữ viết không bị rời rạc, đứt nét, tôi nhấn mạnh hơn nét nối giữa các con chữ, nhắc các con viết đều nét, liền mạch đúng kỹ thuật.

Dạy cách rê bút: là nhắc nhẹ đầu bút nhưng vẫn chạm vào mặt giấy theo đường nét viết trước.

Dạy cách lia bút: là dịch chuyển đầu bút từ điểm dừng bút này sang điểm dừng bút khác, không chạm vào mặt giấy. Khi lia bút, ta phải nhắc bút lên để đưa nhanh sang điểm khác, tạo một khoảng cách nhất định giữa đầu bút và mặt giấy.

Giải pháp 4: Phân chia theo các nhóm chữ để rèn hiệu quả.

Việc rèn kỹ năng đòi hỏi học sinh phải tri giác chính xác sản phẩm, nắm vững các thao tác kỹ thuật và kiên trì lặp đi lặp lại các thao tác đó. Mỗi nhóm chữ cái có đặc điểm riêng nên quy trình thực hiện các thao tác ở từng nhóm không giống nhau. Mặt khác học sinh lớp 1 không có tính kiên trì, chưa viết xong chữ này lại muốn viết sang chữ khác. Nếu không chia thành các nhóm chữ thì việc rèn luyện sẽ rất khó khăn. Tôi phân loại thành các nhóm chữ sau:

Nhóm 1: gồm các chữ cái: m, n, i, u, v, r, t. (Trọng tâm là luyện nét móc ngược, móc xuôi, móc hai đầu) .

Tôi cho học sinh luyện cho các em viết thành thạo nét móc xuôi, nét móc ngược và nét móc hai đầu. Khi các em viết thành thạo các nét đó, tôi cho học sinh ghép thành các chữ. Khi ghép chữ tôi luôn chú ý tới điểm đặt bút, điểm dừng bút, độ cao, độ rộng của mỗi nét để viết chữ cân đối, đẹp.

Nhóm 2: gồm các chữ cái: l, b, h, k, y, g. Trọng tâm là luyện nét khuyết

Tôi cho học sinh viết nét khuyết trên có độ cao 5 dòng li, rộng 1 ô li. Lưu ý điểm cắt của nét khuyết trên ở đường kẻ ngang 3. Tương tự như vậy, dạy học sinh viết nét khuyết dưới có độ cao 5 dòng li, rộng 1 ô li, điểm cắt nét khuyết dưới ở đường kẻ ngang 1. Tôi sửa cho các em bằng cách luyện viết nhiều lần và chữa triệt để cho các em.

Ví dụ: Khi dạy chữ h, tôi hướng dẫn viết nét khuyết trên trước, từ điểm dừng bút của nét khuyết trên đường kẻ ngang 1 rê bút viết tiếp nét móc 2 đầu có độ cao 2 ô li, độ rộng 1,5 ô li, dừng bút ở đường kẻ ngang 2.

Nhóm 3: gồm các chữ cái: o, ô, ơ, a, ă, â, c, x, s, e, ê, d, đ, q, p (15 chữ cái).

Các lỗi mà các em hay mắc: viết chữ o chiều ngang quá rộng hoặc quá hẹp, nét chữ không tròn đều đầu to, đầu bé.

Để viết được đúng và đẹp nhóm này cần phải viết chữ o đúng, đẹp, tròn theo quy định. Tôi cho các em chấm 4 điểm vuông góc đều nhau, từ điểm đặt bút của con chữ o viết một nét cong tròn đều đi qua 4 chấm thì sẽ được chữ o tròn đều và đẹp. Sau đó tôi hướng dẫn học sinh ghép với các nét cơ bản khác tạo thành chữ. Tôi lưu ý cho học sinh điểm đặt bút, nét nối, nhất là chỗ rê bút, từ điểm dừng bút của con chữ vừa viết, rê bút lên viết liền mạch đến đâu mới được nhắc bút.

Tôi thường xuyên cho học sinh nhắc lại độ cao các con chữ, những chữ nào có độ cao bằng nét nối giữa các chữ cái trong một chữ ghi tiếng, khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng bằng một thân con chữ o.

Với những chữ có dấu phụ là dấu mũ như ô, ơ, ê thì thanh sắc, huyền, hỏi phải ghi ở bên phải dấu mũ, còn thanh ngã thì ghi ở giữa, phía bên trên của dấu mũ, các dấu thanh phải ngay ngắn, cân đối nằm đúng dòng li quy định không được chạm vào chữ cái hay dấu phụ.

Giải pháp 5: Sử dụng đồ dùng dạy học và linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học hiệu quả.

Đồ dùng dạy học là một phương tiện không thể thiếu được trong giảng dạy, nhất là đối với việc rèn chất lượng chữ viết cho học sinh. Cụ thể là đối với phân

môn Tập viết. Tôi khắc sâu biểu tượng về chữ viết cho các em bằng nhiều con đường: mắt nhìn, tai nghe, tay luyện tập.

Chữ mẫu là hình thức trực quan ở tất cả các bài viết. Đây là điều kiện đầu tiên để các em viết đúng. Tôi sử dụng các hình thức chữ mẫu: Chữ mẫu in sẵn phóng to, chữ mẫu trong vở Tập viết, chữ mẫu của giáo viên.

Tôi ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng video hướng dẫn quy trình viết chữ.

Để học sinh đạt hiệu quả cao trong việc rèn chữ, việc quan trọng nhất không thể thiếu trong mỗi tiết học đó là việc đổi mới phương pháp dạy học. Đây là một yếu tố rất quan trọng nhằm nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh. Tôi luôn chú ý tới các phương pháp: phương pháp trực quan, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp đàm thoại gợi mở, phương pháp thảo luận nhóm tìm ra điểm giống và khác nhau giữa các chữ.

Với các hình thức này các em học tập rất sôi nổi, giờ học có hiệu quả bởi em nào cũng thích mình được khen là mình viết chữ đẹp nhất.

Muốn nâng cao chữ viết cho học sinh, bản thân tôi luôn nhận thức được tầm quan trọng của chữ viết trong trường học, đặc biệt là chữ viết của học sinh lớp 1D do tôi chủ nhiệm. Tôi không ngừng rèn luyện để viết đúng, viết đẹp hàng ngày, hàng giờ, trong từng tiết học để làm gương cho học sinh. Tôi rất cẩn thận trong việc dạy chữ trong các giờ Tập viết, học vắn, chính tả, chữ viết mẫu mực trong khi chấm bài và ghi lời nhận xét vào bài làm, cũng như khi học sinh viết vở. Động viên khích lệ các em kịp thời, biểu dương những cố gắng, tiến bộ giúp các em phấn khởi, hào hứng trong học tập.

Giải pháp 6: Khuyến khích, động viên học sinh kịp thời.

Học sinh tiểu học đặc biệt là học sinh lớp 1 rất thích được khen thưởng, tuyên dương, đó chính là động lực cho các em viết chữ đẹp hơn. Các em rất thích được cô phê vào vở để về nhà khoe với bố mẹ. Có thể có em chưa ý thức được tầm quan trọng của việc viết chữ nhưng các em rất thích được cha mẹ, thầy cô khen. Nhờ có lời khen đó mà các em tích cực, tự giác, chăm luyện viết hơn. Hiểu được đặc điểm tâm lý đó nên trong các giờ luyện viết tôi luôn động viên, khuyến khích các em, theo sát quá trình học tập của các em, dù một tiến bộ nhỏ của các em tôi đều khen ngợi kịp thời.

Đối với những học sinh viết chữ đẹp, trình bày sạch, đẹp, tôi ghi nhận xét vào vở và biểu dương các em ngay tại lớp, làm gương cho các em khác học tập. Đối với những học sinh hay sai lỗi chính tả nhiều, chữ chưa đẹp, tôi đều dành thời gian sửa ngay tại lớp cho các em. Cứ cuối tháng tôi đều chọn ra những em viết chữ đẹp, sạch để thưởng cho các em, phần thưởng tuy nhỏ, là một quyển vở hay cây bút nhưng các em rất vui, rất hãnh diện.

III.2. Tính mới, tính sáng tạo

a) Tính mới

Đây là một kỹ năng không phải tự nhiên mà có, đòi hỏi sự chăm lo rèn luyện thường xuyên của giáo viên cho các em, phải dạy cho các em một cách có định hướng và có kế hoạch.

- Giáo viên phải biết kết hợp dạy tốt các môn học khác như tập đọc, chính tả để khắc phục các đối tượng học sinh viết chậm sai do đọc yếu và sai quy tắc

chính tả. Đặc biệt giáo viên không nên xem nhẹ việc rèn đọc hoặc bỏ qua việc rèn phát âm chuẩn cho học sinh. Không nên xem nhẹ môn học nào bởi vì các môn học đều có liên quan bổ sung cho nhau.

- Đồ dùng học tập phải đầy đủ như giấy, vở, bút, bảng con, phấn, thước... đạt tiêu chuẩn quy định. Hiện nay học sinh lựa chọn đủ các loại bút để viết. Những loại bút mực hay bút chấm mực như ngày xưa đối với các em vô cùng xa lạ. Chính vì vậy chữ của các em đã mất đi dáng vẻ mềm mại, chân phương so với trước đây. Các em cũng chỉ viết được một kiểu chữ nét đều, không viết được kiểu chữ có nét thanh, nét đậm. Khắc phục hạn chế này nên thống nhất sử dụng một loại mực ; một loại bút viết (viết ngòi luyện chữ nét thanh đậm) loại viết này có giá trị sử dụng lâu dài. Sử dụng vở có chất lượng cao, không bị nhoè khi viết. Chính yếu tố này là yếu tố quyết định không nhỏ thành công của việc luyện viết chữ đẹp.

- Học sinh viết chậm viết sai hàng ngày ngoài viết bài ở trên lớp giáo viên cần khuyến khích học sinh luyện đọc luyện viết ở nhà. Ngoài luyện chữ viết theo mẫu giáo viên cần sưu tầm thêm các mẫu chữ đẹp sáng tạo cho học sinh tham khảo và hướng dẫn học sinh luyện viết khơi nguồn cảm hứng yêu thích luyện viết chữ đẹp cho các em.

b) Tính sáng tạo

- Học sinh quan sát kết hợp lời thuyết trình của giáo viên để nhận biết được lần lượt các nét chữ. Sau đó học sinh thực hành viết theo mẫu mô phỏng.

- Khuyến khích phụ huynh cùng tham gia vào hoạt động rèn chữ cho học sinh.

- Giáo viên sẽ hướng dẫn được cho HS ngoài viết chữ đúng mẫu còn sáng tạo thêm trong các nét chữ để chữ viết phong phú và đẹp hơn.

- Thông qua hoạt động trải nghiệm, cũng như một số phương pháp dạy học tích cực, đã phần nào khơi gợi sự hứng thú, say mê luyện viết và mang lại những hiệu quả nhất định góp phần nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh.

III.3. Khả năng áp dụng, nhân rộng

- Đề tài mà tôi nghiên cứu giúp cho mỗi GV có thể vận dụng để rèn chữ viết cho học sinh lớp 1, đồng thời áp dụng ở các phân môn của Tiếng Việt và các môn học khác liên quan đến rèn chữ.

- Có thể áp dụng và nhân rộng ở các lớp trong trường Tiểu học, các bài học, các môn học có những hoạt động liên quan đến rèn chữ cho học sinh.

III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế:

Qua thực nghiệm và thể hiện biện pháp áp dụng vào lớp 1G trong năm học 2023 - 2024, kết quả sau học kỳ 1 và nửa đầu học kỳ 2, tôi nhận thấy:

Lớp	Số HS	HS viết đúng, đẹp, đảm bảo tốc độ	HS viết sai chính tả	HS viết đúng mẫu, đúng cỡ chữ, tốc độ viết chậm	HS viết đúng mẫu, chưa liền mạch
1G	30	19 = 63,4 %	1 = 3,3%	6 = 20%	4 = 13,3%

Sau một thời gian ngắn áp dụng những biện pháp nêu trên trong quá trình rèn luyện chữ viết cho học sinh lớp tôi phụ trách, tôi thấy đã có nhiều chuyển biến rõ rệt so với đầu năm. Chất lượng chữ viết được nâng lên rõ rệt, nhiều em viết đúng, đẹp, đảm bảo tốc độ hơn.

b. Hiệu quả về mặt xã hội:

- Giải pháp giúp cho mỗi giáo viên trong công tác giảng dạy luôn phải tận tâm, nhiệt tình trong công tác giảng dạy, kiên trì bền bỉ trong hướng dẫn học sinh luyện viết.

- Giúp mỗi giáo viên thường xuyên trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp để trau dồi kiến thức.

- Giáo viên quan tâm, kèm cặp, uốn nắn học sinh khi viết.

- Phối hợp cùng với học sinh rèn viết bài ở nhà trong ngày nghỉ.

- Dạy học sinh nắm được những nét cơ bản ngay từ đầu năm lớp 1. Học sinh nắm được từ thế ngồi viết, cách cầm bút, cách để vở cách giữ vở sạch, xác nhận được đường kẻ, dòng li, khoảng cách giữa các chữ trong từ. Dạy học sinh viết chữ theo trình tự từ thấp đến cao.

- Cần chuẩn bị đầy đủ sách vở để học viết: Bảng, bút, vở tập viết, vở ô li, bộ chữ mẫu...

c. Giá trị làm lợi khác:

- Để học sinh lớp 1 biết đọc thông viết thạo, viết đúng, viết đẹp và đảm bảo tốc độ, rèn được các kỹ năng viết chữ, đảm bảo yêu cầu về kiến thức kỹ năng viết chữ cho học sinh lớp 1. Thông qua rèn chữ viết cho học sinh còn rèn cho các em đức tính cẩn thận, tỉ mỉ, kiên trì, chịu khó. Giúp cho các em biết cảm thụ cái đẹp, óc thẩm mỹ thông qua viết chữ.

Thông qua hoạt động trải nghiệm, cũng như một số phương pháp dạy học tích cực, đã phân nào khơi gợi sự hứng thú, say mê luyện viết và mang lại những hiệu quả nhất định góp phần nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh.

- Thực hiện tốt các biện pháp này xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực; góp phần phát triển con người một cách toàn diện, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Trường Thọ, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ ÁP DỤNG
SÁNG KIẾN**



HIỆU TRƯỞNG
Chu Thế Hùng

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Nguyễn Thị Hải An